

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án hình sự phúc thẩm
Số: 679/2017/HSST
Ngày 14/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Bích Ngân**

Các Thẩm phán:

Bà **Lê Thị Hợp**

Ông **Nguyễn Ngọc Huân**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hạnh** - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Lưu Mạnh Hoan** - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 656/2017/HSPT ngày 25/8/2017 đối với bị cáo PHÙNG Văn T do có kháng cáo của người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 37/2017/HSST ngày 20/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

Bị cáo bị kháng cáo:

PHÙNG VĂN T, sinh năm: 1956; nơi cư trú: huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 3/10; con ông: PHÙNG Văn A(chết) và bà: Nguyễn Thị L; vợ: Nguyễn Thị N và 03 con, lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh 1990; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Người bị hại kháng cáo:

Ông Khuất Văn H, sinh năm 1962; trú tại: huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội; có mặt.

Các người bị hại không kháng cáo:

Ông Nguyễn Văn B, ông Nguyễn Văn M, ông PHÙNG Văn N, ông Khuất Văn L, ông Khuất Văn C, tòa không triệu tập.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố và bị Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xét xử về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng tháng 10/2010, PHÙNG Văn T treo trên cột điện ven đường biển quảng cáo “thầy địa lý – đặt mộ” thì bị người khác tháo biển đặt vào ngôi miếu thờ của xóm, Tiểu có nghi cho anh Khuất Văn L (là con ông Y), nên T dùng 01 chiếc xà beng bằng kim loại dài khoảng 97cm, một đầu dẹt có đường kính 02cm, đào lỗ rồi cho 01 chiếc cọc tre dài khoảng 1,3 mét đầu có gắn răng bừa đóng vào phần lỗ thoát hơi của ngôi mộ của cụ Khuất Văn K (là bố đẻ của ông Y) tại khu xứ đồng Đát thuộc xã Sen Chiểu, huyện Phúc Thọ với mục đích trả thù.

Do vẫn thù tức gia đình ông Y, nên tháng 5/2015, T lại tiếp tục có hành vi đóng cọc tre, dao nhọn, đinh, răng bừa vào 09 ngôi mộ của dòng họ Khuất Văn, cụ thể các ngôi mộ có quan hệ với ông Khuất Văn Y như sau: mộ cụ Khuất Văn Q (*ngôi mộ tổ*), Khuất Văn P và PHÙNG Thị Chúc (*ngôi mộ của ông, bà nội*), Khuất Văn K, Đỗ Thị W và Đỗ Thị O (*là ngôi mộ của bố, mẹ đẻ và mẹ già*), Khuất Văn D (*là chú ruột*), Khuất Văn S và Khuất Văn F (*là anh, em ruột*). Đồng thời, T còn hòa nước vôi với phân lợn, đổ vào bát hương và tưới lên các ngôi mộ trên. Các ngôi mộ này được đặt tại khu xứ đồng Đát, đồng Đuôi và nghĩa trang thôn N Chiểu, xã Sen Chiểu, huyện Phúc Thọ; Hiện do ông Khuất Văn Y (là cháu trưởng họ) đang thờ cúng, trông nom, quản lý.

Khoảng tháng 10/2015, P Y Văn T còn xâm phạm ngôi mộ cụ Nguyễn Văn C (*là bố đẻ ông Nguyễn Văn M*), đặt tại nghĩa trang nhân dân thôn N Chiểu, xã Sen Chiểu, hiện đang do ông M thờ cúng, quản lý, trông nom. Cùng với 02 (hai) ngôi mộ của gia đình ông PHÙNG Văn N gồm: mộ của cụ PHÙNG Văn Sinh (*là bố đẻ của ông N*) và mộ của cụ Đỗ Thị Ty (*là bà nội của ông N*) hiện đang do ông N thờ cúng, trông nom, quản lý.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, cơ quan điều tra Công an huyện Phúc Thọ thu giữ được tang vật, gồm:

- Tại ngôi mộ của cụ Đỗ Thị W: 01 N kim loại đã gỉ, dính chất bẩn màu nâu đã khô dài 28,5cm hai đầu nhọn (thường gọi là răng bừa); 01 N kim loại bẻ cong hai đầu đã gỉ, dính chất bẩn màu nâu đã khô, dài 20 cm, đường kính 6mm; 05 chiếc đinh gỉ, dính chất bẩn màu nâu đã khô có đặc điểm giống nhau (thường gọi là đinh 10).

- Tại ngôi mộ của cụ Khuất Văn S: 01 dao nhọn chuôi gỗ đã gỉ, dính chất bẩn màu nâu đã khô dài 40cm, phần chuôi dài 16cm, chỗ rộng nhất 8cm;

01 N kim loại đã gỉ, dính chất bẩn màu nâu đã khô dài 18cm hai đầu nhọn; 03 chiếc đinh gỉ, dính chất bẩn màu nâu đã khô có đặc điểm giống nhau (thường gọi là đinh 10).

- Tại ngôi mộ của cụ Khuất Văn Y: 01 dao nhọn chuôi gỗ đã gỉ, dính chất bẩn màu nâu đã khô dài 32cm, phần chuôi dài 9,5cm, chỗ rộng nhất 7cm; 04 chiếc đinh gỉ, dính chất bẩn màu nâu đã khô có đặc điểm giống nhau (thường gọi là đinh 10);

- Tại ngôi mộ của cụ Khuất Văn K: 01 đoạn tre được gắn 01 đầu kim loại nhọn dài 33,5cm; phần kim loại đo được dài 14cm, đường kính gậy tre 3cm, trên đoạn gậy có bám dính chất bẩn màu nâu đã khô; 02 chiếc đinh gỉ, dính chất bẩn màu nâu đã khô có đặc điểm giống nhau (thường gọi là đinh 10).

- Tại ngôi mộ của cụ Khuất Văn P 01 dao kim loại đã gỉ, dính chất bẩn màu nâu đã khô có gắn chuôi gỗ dài 57cm, phần chuôi dài 10cm, phần chuôi kim loại của dao dài 11cm, bản rộng nhất 5cm.

- Bị cáo PHÙNG Văn T tự nguyện giao nộp: 01 xà beng kim loại dài khoảng 97cm, một đầu dẹt có đường kính 02cm, trên xà beng có dính chất bẩn màu nâu đã khô.

Với nội dung trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 37/2017/HSST ngày 20/7/2017 của tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo PHÙNG Văn T phạm tội: “Xâm phạm mồ mả”

- Áp dụng khoản 1 điều 246; điểm b,h,p khoản 1 khoản 2 điều 46; điểm g khoản 1 điều 48; điều 60 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: PHÙNG Văn T 12(mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo về ủy ban nhân dân xã Sen Chiểu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Ngoài ra, bản án còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 31/7/2017 người bị hại là ông Khuất Văn Y kháng cáo đề nghị xử phạt tù giam đối với PHÙNG Văn T.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ông Khuất Văn Y giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và cho rằng hành vi của bị cáo xâm phạm đến mồ mả ông bà tổ tiên, ảnh hưởng đến tâm linh của cả dòng họ, cần phải phạt tù giam mới đủ trừng phạt bị cáo.

Bị cáo B nhận hành vi phạm tội, xin lỗi các bị hại và mong tòa xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát có quan điểm:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị hại nộp trong thời hạn luật định nên đề nghị chấp nhận.

- Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang thì tòa án cấp sơ thẩm đã xét

xử bị cáo về tội xâm phạm mồ mả là có căn cứ, đúng pháp luật. Tòa án sơ thẩm đã đánh giá tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để quyết định hình phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm người bị hại là ông Khuất Văn Y không đưa ra được tình tiết gì mới để đề nghị phạt tù giam đối với bị cáo. Vì vậy không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của ông Y, đề nghị giữ nguyên án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ, được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi tranh luận và nghị án

XÉT THẤY

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của ông Khuất Văn Y nộp trong thời gian luật định nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung:

Căn cứ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm phù hợp với lời khai bị hại, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Do có thù tức cá nhân nên từ tháng 10/2010 đến 10/2015 PHÙNG Văn T đã có hành vi dùng xà beng đào, bới chôn cọc tre có gắn răng bừa, đinh 10cm, dao nhọn chôn vào 09 ngôi mộ của dòng họ Khuất Văn; 02 ngôi mộ của gia đình ông PHÙNG Văn N, 01 ngôi mộ của gia đình ông Nguyễn Văn M. Bị cáo T còn dùng nước phân lợn hoà với vôi để tưới lên bát hương của các ngôi mộ trên. Tòa án sơ thẩm đã xử bị cáo T tội “Xâm phạm mồ mả” theo khoản 1 Điều 246 Bộ luật hình là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét yêu cầu kháng cáo của bị hại Khuất Văn Y hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến thế giới tình cảm và tâm linh của người dân, phong tục, tập quán về truyền thống của dân tộc Việt Nam và xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo không những thực hiện hành vi một lần mà thực hiện nhiều lần trong thời gian dài. Tòa án sơ thẩm đã quyết định hình phạt tù đối với bị cáo là đúng, tuy nhiên có xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tự nguyện khắc phục hậu quả, nhân thân chưa tiền án, tiền sự để cho bị cáo được hưởng án treo miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, xin lỗi gia đình các bị hại, bản thân bị cáo là người dân lao động, trình độ văn hóa thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải nên không nhất thiết phải phạt tù giam mà cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội, giao chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo và phòng ngừa chung. Vì vậy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của người bị hại, giữ nguyên án sơ thẩm.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên

Căn cứ điểm a khoản 2 điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1- Không chấp nhận kháng cáo của người bị hại ông Khuất Văn Y. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 37/2017/HSST ngày 20/7/2017 của tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

Áp dụng khoản 1 điều 246; điểm b,h,p khoản 1 khoản 2 điều 46; điểm g khoản 1 điều 48; điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: PHÙNG Văn T 12(mười hai) tháng tù về tội xâm phạm mô mả nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách là 24(hai bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo về ủy ban nhân dân, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội giám sát , giáo dục trong thời gian thử thách.

2- Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3- Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội.
- Tòa án, Viện kiểm sát, Công an, Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội.
- Bị cáo, bị hại kháng cáo
- Lưu HS,VP

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bích Ngân